

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI,  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 15/3/2021

Về việc “*tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Hồng Hạnh.

2. Ông Phan Thanh Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tường-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 232/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1981 “Có mặt”.

*Bị đơn:* Ông Trần Hữu C, sinh năm 1983 “Vắng mặt”.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã TT, huyện T, thành phố C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ng trình bày: Ông bà quen biết nhau, tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang vào ngày 11/4/2013. Quá trình chung sống có con chung Trần Ngọc Ngân Q (Nữ), sinh ngày 11/4/2014. Vào khoảng năm 2019 bắt đầu ông bà phát sinh mâu thuẫn, tính tình không còn hòa hợp, bất đồng quan điểm sống hầu như về mọi mặt cuộc sống dẫn đến cự cãi. Nhiều lần bà chấp nhận cho không khí trong gia đình êm ấm và dần về sau thì tuy vợ chồng sống ly thân nhưng vẫn ở chung nhà, không ai quan tâm đến ai dẫn đến khoảng cách vợ chồng ngày càng xa không thể hàn gắn. Nay thấy rằng con cũng đã lớn, vợ chồng không còn tình cảm nên cần thiết phải chấm dứt hôn nhân để mỗi người có sự

tự do riêng mình. Bà yêu cầu ly hôn với ông C, tiếp tục nuôi các con không yêu cầu cấp dưỡng, ông bà không có tài sản chung, nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án thực hiện thủ tục tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông C vắng mặt nên không ghi nhận được lời trình bày, ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ng.

Cháu Q hiện đang chung sống cùng địa chỉ với ông bà và có nguyện vọng tiếp tục chung sống với bà.

*Tại phiên tòa, bà Ng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ông C vắng mặt.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các văn bản, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Ng yêu cầu chấm dứt hôn nhân với ông C và tiếp tục nuôi con chung, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật “tranh chấp ly hôn” để giải quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ông C được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét vắng mặt đối với ông.

[3] Theo tinh thần của Luật Hôn nhân và gia đình, một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, cùng nhau chung sống, cùng nhau xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Thời gian phát sinh mâu thuẫn ông bà không có biện pháp hàn gắn hiệu quả, tình trạng này kéo dài dẫn đến việc phải sống ly thân, trong thời gian ly thân mặc dù ông bà vẫn cư trú cùng địa chỉ nhưng không ai quan tâm đến ai. Điều này thấy rằng trong nhận thức của ông bà tình trạng hôn nhân của mình đã thật sự trầm trọng, vợ chồng không còn hòa hợp để có tiếng nói chung, không mong muốn tiếp tục cùng nhau chung sống, vun đắp, xây dựng hạnh phúc gia đình và thực tế thấy rằng tình nghĩa vợ chồng đã không còn thực thi, mục đích hôn nhân đến nay không đạt nên không thể tiếp tục duy trì nên yêu cầu ly hôn, nuôi con của bà Ng phù hợp với nguyện vọng của cháu là có căn cứ chấp nhận theo quy định Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014. Tuy không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 ông C vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

[4] Ghi nhận bà Ng không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận lời trình

bày của bà Ng về việc không có tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

[5] Về án phí: Bà Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Khoản 1 Điều 56, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

*Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Trần Thị Ng.

Về hôn nhân: Bà Trần Thị Ng ly hôn với ông Trần Hữu C.

Về con: Bà Ng tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc Ngân Q (Nữ), sinh ngày 11/4/2014 cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

Về tài sản, nợ: Ghi nhận lời trình bày của bà Ng về việc không có tài sản, không nợ. Trường hợp phát sinh tranh chấp được giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Bà Trần Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/015867 ngày 01 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Bà không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang;
- Lưu: TK. Tường, hồ sơ vụ án (TC: 10).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Minh Mẫn**